

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ BẢN THÂN
Thực hiện từ: ngày 13/10 - 31/10/2025
GV: Nguyễn Thị Mai Lớp mẫu giáo lớn C

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
*Lĩnh vực phát triển thể chất		
3. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động ném: “ Ném xa bằng 1 tay”	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: Thể dục: “Ném xa bằng 1 tay” - Chơi ngoài trời: chơi trò chơi ném còn
4. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò: - Bò bằng bàn tay bàn chân (Bò giữa 2 vạch kẻ R40cm x D:4-5 m - Bò chui qua cổng dài 1.5m x 0.6m	- Bò bằng bàn tay bàn chân - Bò chui qua cổng	- Hoạt động học: + Bò bằng bàn tay bàn chân - Chơi ngoài trời: TCVD: Bò chui qua cổng dài 1.5mx 0.6m
9. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm và nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nhận biết , phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: + TP giàu đạm: Thịt, cá, trứng, sữa ,.. + TP giàu VTM: rau xanh, củ, quả chín. + TP giàu chất bột đường: gạo ngô, khoai, sắn, bánh mì và các loại bánh +TP giàu Lipit: Lạc, vùng đậu, mỡ động vật, dầu thực vật, bơ, dừa. - Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, trứng ốp la, cá kho, thịt kho tàu, chả cuốn, cá sốt cà chua, ruốc bông, xúc xích, tôm rim mặn ngọt, tôm chiên xù, cơm, xôi, cháo, phở. - Trẻ làm quen với một số thao tác chế biến món ăn, nước uống đơn giản trong khi chơi. Nhận biết các bữa ăn	- Giờ ăn: Trước khi ăn giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ cần ăn uống đủ chất để giúp cơ thể mạnh khỏe. Giáo dục trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật - Chơi hoạt động góc: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Mọi lúc mọi nơi

	trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ Trong ăn uống	
11. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày: Tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt, vệ sinh cá nhân.	- Rèn kỹ năng tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Dạy trẻ kỹ năng Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Rèn trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cát đặt đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và Sử dụng đồ dùng cá nhân như: khăn, cốc đúng ký hiệu riêng của mình.	- Hoạt động vệ sinh: Rèn kỹ năng: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định - Mọi lúc mọi nơi
*Lĩnh vực phát triển nhận thức		
21. Trẻ biết được chức năng các giác quan và bộ phận khác trên cơ thể	- Cơ thể bé và bạn - Bé lớn lên như thế nào. - Một số bộ phận trên cơ thể. - Tìm hiểu các giác quan. - Nhu cầu của cơ thể	- Hoạt động học : KPKH: “ Cơ thể bé và bạn” - Chơi hđ ở các góc: + Góc học tập: Gọi tên một số bộ phận và các giác quan trên cơ thể, chọn những hành động phù hợp với chức năng của các giác quan đó, làm album về các bộ phận trên cơ thể, phân loại và sắp xếp các bộ phận có cùng số lượng - Chơi ngoài trời: cho trẻ chơi trò chơi “ mũi-cầm-tai”
23. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để sờ, nếm, ngửi, cảm nhận và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Trò chơi cảm giác; xúc giác; thính giác: Như Bịt mắt bắt dê; Đoán tên đồ vật qua mùi vị; mô phỏng (sờ và mô tả đặc điểm, người khác trả lời)	- Tổ chức ở các trò chơi - Mọi lúc mọi nơi

35. Trẻ biết gộp/ tách 6 đối tượng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm.	-Tách gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm trong phạm vi 6 (<i>Số 6 tiết 3</i>)	- Hoạt động học: Toán: “ <i>Số 6 tiết 3</i> ” - Chơi hũ ở các góc: Góc học tập: Trẻ chơi chia đối tượng 6 thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau - HĐC : hướng dẫn trẻ làm vào vở toán « tách gộp trong phạm vi 6 »
40. Xác định được vị trí (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái) của đồ vật trong không gian	- XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của bạn khác - XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)	- Hoạt động học : + “XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của bạn khác”, + “XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)” + Trò chơi “đấu tay” trẻ đoán xem tay của bạn ở phía nào
44. Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Bé giới thiệu về mình. - Trò chơi: Bé là ai	- HĐH: KPKH: “Cơ thể bé và bạn” - TCS theo phương pháp unis: “Bé giới thiệu về mình” “Bé cần gì để lớn lên” + Chơi hũ ở các góc: góc học tập: Tự giới thiệu về bản thân, chọn đồ dùng bạn trai, bạn gái. + Trò chơi bé là ai - Chơi ngoài trời: + Quan sát trang phục bạn trai, bạn gái.
49. Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Các bạn của bé. - Trò chơi: Tôi và bạn; bạn trai bạn gái; nghe giọng nói đoán tên bạn. Tìm bạn thân.	- Đón, trả trẻ, trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện hỏi trẻ về họ tên các bạn, ngày sinh giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của các bạn trong lớp - Trò chơi: Tôi và bạn; bạn trai bạn gái; nghe giọng nói đoán tên bạn. Tìm bạn thân.
*Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
57. Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui,	- Cho trẻ xem một số biểu hiện cảm xúc qua tranh ảnh; - Trò chơi: Biểu lộ cảm xúc	- Các tiết học thơ, truyện - góc đọc sách: trẻ xem tranh truyện

buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi.	qua nét mặt; - Tạo những khuôn mặt biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên	
58. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	Thơ: Cái lưỡi (Lê Thị Mỹ Phương), tay ngoan (Võ Thị Như chơn); Mẹ của em (Trần Quang Vinh); Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ)	- Chơi hđ ở các góc: hướng dẫn trẻ đọc bài thơ: “Tay ngoan” - Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe bài thơ qua máy tính: BT “cái lưỡi” - Đón, trả trẻ: Cho trẻ nghe bài thơ trên tivi: BT Lời bé (Nguyễn Văn Bình), Mẹ của em (Trần Quang Vinh), Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ)
59. Trẻ biết thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. Kể lại truyện được nghe theo trình tự.	Truyện: Mỗi người một việc (Lê Thị Thu Hương), Chuyện của dê con; Đôi tai xấu xí; Cái đuôi của sóc nâu; Giấc mơ kỳ lạ; Cháu rất nhớ bạn ấy;	- HĐH: LQVH: Truyện “Mỗi người một việc” - Chơi hđ ở các góc: trẻ xem tranh truyện: “Đôi tai xấu xí” - Đón, trả trẻ: Cho trẻ nghe câu chuyện trên tivi: truyện: Chuyện của dê con; Cái đuôi của sóc nâu; Giấc mơ kỳ lạ; Cháu rất nhớ bạn ấy
70. Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Làm quen chữ cái a, ă, â - Trò chơi chữ cái: a, ă, â	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái a, ă, â - Chơi hđ ở các góc + Góc học tập: chơi các trò chơi với chữ cái: gạch chân vào các chữ cái a, ă, â trong bài thơ: “Cái lưỡi, tay ngoan” - Chơi ngoài trời: Xếp chữ cái bằng các nguyên vật liệu trên sân trường như cánh hoa, lá, sỏi,...
72. Cho trẻ làm quen với tiếng anh thông qua các hoạt động trong ngày.	- Làm quen tiếng anh về Bản thân, trang phục - Một số bài hát, trò chơi bằng tiếng anh phù hợp với độ tuổi; - Tạo môi trường chữ viết tiếng anh	- Đón, trả trẻ cho trẻ nghe một số bài hát bằng tiếng anh nói về các bộ phận trên cơ thể bé
Phát triển tình cảm xã hội		

73. Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân,	- Bé là ai + Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân - Nói được điều bé thích, không thích., những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	- Đón, trả trẻ: trò chuyện với trẻ để trẻ tự giới thiệu về bản thân - Hoạt động học “Bé tự giới thiệu về mình”
75. Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẽ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Trò chơi: Tìm bạn thân; những bạn cùng chung sở thích. - Trò chuyện với trẻ về giới tính, khả năng, sở thích. - Rèn trẻ kỹ năng quan tâm giúp đỡ bạn bè	- Chơi ngoài trời + Nhặt lá xếp thành chữ cái đã học + Trò chơi: Chọn điểm giống nhau và khác nhau của mình với người khác thông qua trò chơi: tìm bạn thân
76. Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.	- Mọi lúc mọi nơi
78. Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (cất đồ dùng cá nhân; vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm. - Sắp xếp đồ dùng cá nhân - Kỹ năng Gấp quần áo	Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ dùng cá nhân Kỹ năng Gấp quần áo
88. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt ngang lời người khác đang nói chuyện.	- Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi
Phát triển thẩm mỹ		
96. Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Các tiết âm nhạc

97. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc: hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa các bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi. - Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi. - Thích nghe và kể câu chuyện gần gũi, phù hợp với chủ đề, phù hợp với độ tuổi. - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau(nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc nhẹ, nhạc nước ngoài...)	- Các tiết âm nhạc, thơ, truyện - HĐ đón, trả trẻ: bài hát: <i>Nắm tay thân thiết</i> - HĐ học: Bài hát: <i>Tìm bạn thân, Em là bông hồng nhỏ, Cái mũi, Mời bạn ăn</i> - HĐ góc: Thơ: <i>Tay ngoan, Mẹ của em, cái lưỡi, những con mắt</i>
98. Nhận ra giai điệu(vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.	- <i>Tìm bạn thân</i> - <i>Em là bông hồng nhỏ</i> - <i>Nắm tay thân thiết (Nhạc:Hàn Quốc)</i>	- Hoạt động học: NH: <i>Tìm bạn thân , Em là bông hồng nhỏ</i>
99. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- <i>Cái mũi, Mời bạn ăn Đường và chân Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích); Cùng đi đều; Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo);</i>	- Hoạt động học: DH: <i>Cái mũi, Mời bạn ăn</i> - Chơi hđ ở các góc: góc nghệ thuật: cho trẻ hát bài hát: <i>đường và chân</i>
100. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức như tiết tấu chậm, tiết tấu nhanh, tiết tấu phối hợp; vận động minh họa..... phù hợp với bài hát hoặc bản nhạc. Sáng tạo ra các hình thức để vận động, hát múa, nhún nhảy, lắc lư theo các bản	- VĐMMH: <i>Cái mũi, tay thơm tay ngoan</i> - VĐTN: <i>Mời bạn ăn</i> * <i>Trò chơi âm nhạc:</i> - <i>Hát theo hình vẽ,.</i> - <i>Ai đoán giỏi</i> - <i>ai nhanh nhất</i>	- Hđh: Vận động múa minh họa bài: “ <i>Cái mũi</i>”, “ <i>tay thơm tay ngoan</i>” * <i>Trò chơi</i> - <i>Hát theo hình vẽ,.</i> - <i>Ai đoán giỏi</i> - <i>ai nhanh nhất</i> * <i>Chơi hđ ở các góc: cho trẻ hát, múa, vận động những bài hát đã học: Mời bạn ăn, tay thơm tay ngoan</i>

nhạc, bài hát yêu thích.		* Đón- trả trẻ: cho trẻ hát, múa, vận động những bài hát đã học: Cái mũi, Em là bông hồng nhỏ
103. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Vẽ tô màu chân dung bé	- HĐH: tạo hình: Vẽ tô màu chân dung bé - Chơi ngoài trời: Trẻ vẽ chân dung bằng phấn trên sân trường
104. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Cắt dán áo bạn trai, bạn gái. - Trang trí khăn quàng cổ	- Chơi HĐ ở các góc: + Trang trí khăn quàng cổ. - HĐ chiều : Cắt dán áo bạn trai, bạn gái
106. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp, gấp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Làm găng tay - Làm đồ hồ đeo tay - Làm áo váy từ nguyên vật liệu khác nhau	- HĐH: - Làm áo váy từ nguyên vật liệu khác nhau - Chơi HĐ ở các góc: - Làm găng tay - Làm đồ hồ đeo tay

NGƯỜI DUYỆT CM



Cao Thị Xuân

KẾ HOẠCH

Chủ đề nhánh 1: Bé giới thiệu về mình

Thực hiện từ ngày 13/10 đến ngày 17/10/2025

TT	Nội dung	Thứ 2 13/10	Thứ 3 14/10	Thứ 4 15/10	Thứ 5 16/10	Thứ 6 17/10
1	ĐT, TDS	- Đón, trả trẻ, trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện hỏi trẻ về họ tên các bạn, ngày sinh giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của các bạn trong lớp - Cho trẻ tập với bài: “ Bé khỏe bé ngoan” kết hợp với vòng - Cho trẻ nghe một số bài hát bằng tiếng anh về chủ đề bản thân				
2	Hoạt động học	Phát triển nhận thức TCS theo pp Unis: Bé tự giới thiệu về mình	Phát triển thể chất Thẻ đục: Bò bằng bàn tay bàn chân - TC: tìm bạn	Phát triển nhận thức LQVT: + Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau của bạn khác	Phát triển ngôn ngữ LQCC: A,ă,â	Phát triển thẩm mỹ Dạy hát (TT): Mời bạn ăn NH: Tìm bạn thân Trò chơi ÂN: Ai đoán giỏi.
3	Chơi ngoài trời	* Hoạt động có mục đích: Quan sát: Cây trầu bà, hoa sam, cây hoa giấy, quan sát cây khế, quan sát cây xoài * Trò chơi vận động: kéo co, ai nhanh nhất, bịt mắt bắt dê, lộn cầu vòng, cướp cờ * Chơi tự do: khám phá bản đồ quê hương, chơi cảm giác và vòng chun, khu vực trải nghiệm gieo hạt, khu vực tạo hình/ âm nhạc, khu vực rèn kỹ năng đan lát/ khâu lều				
4	Chơi hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Bác sĩ, nấu ăn, bán hàng * Góc học tập- sách: - Ôn xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau của bạn khác, Chọn đồ dùng cho bé trai, bé gái, cho trẻ xếp chữ cái và chữ số đã được học bằng hột hạt, nôi chữ cái đã học với hình vẽ,... - Đọc thơ, kể chuyện về chủ đề * Góc xây dựng- lắp ghép: - Chơi xây dựng: Xây dựng mô hình công viên trẻ thơ - Lắp ghép: Lắp ghép đồ chơi, lắp ghép hình người * Góc nghệ thuật: cho trẻ làm hình người từ nguyên vật liệu mở, cắt dán tranh ảnh bé trai bé gái làm album. Múa hát về chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ cho cây				
5	Ăn, ngủ	- Trẻ nhận biết ký hiệu cá nhân và lấy đúng ký hiệu của mình. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như “mời cô” “mời bạn” khi vào bữa ăn - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. Nhắc trẻ trong giờ ăn không nói chuyện,				

		ko làm rơi vãi cơm ra bàn, khi rơi cơm ra bàn phải biết nhặt bỏ vào đĩa - Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.
6	Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi “Tạo dáng” - Hướng dẫn trẻ làm: “Làm gãy tay” - Cho trẻ nghe bài thơ “ tay ngoan” qua máy tính - Cho trẻ làm quen một số từ tiếng anh về chủ đề bản thân - Tổng dọn vệ sinh, Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH
Chủ đề nhánh 2: Cơ thể bé và bạn
Thực hiện từ ngày: 20/10 đến ngày 24/10/2025

TT	Nội dung	Thứ 2 20/10	Thứ 3 21/10	Thứ 4 22/10	Thứ 5 23/10	Thứ 6 24/10
1	Đón trẻ TDS	- Đón, trả trẻ, trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện hỏi trẻ về họ tên các bạn, ngày sinh giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của các bạn trong lớp - Cho trẻ chơi tự do ở các góc - Cho trẻ nghe một số bài hát tiếng anh về chủ đề - Cho trẻ tập với bài: bé khoẻ bé ngoan kết hợp với vòng				
2	Hoạt động học	Phát triển nhận thức KPKH: Cơ thể bé và bạn	Phát triển thể chất: Thể dục Ném xa bằng 1 tay TC: chuyền bóng bằng chân	Phát triển nhận thức Toán: XD vị trí phía trước-phía sau-phía trên-phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)''	Phát triển thẩm mỹ Tạo hình Vẽ tô màu chân dung bé	Phát triển thẩm mỹ Âm nhạc : NDTT: Vận động minh họa: Cái mũi NDKH: NH: Em là bông hồng nhỏ Trò chơi: Hát theo hình vẽ
3	Chơi ngoài trời	* Hoạt động có mục đích: HĐTT: Làm thiệp tặng mẹ ngày 20/10, Quan sát vườn rau; quan sát hoa bằng lăng, quan sát rau mồng tơi, quan sát hoa sam * Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ; Mèo đuổi chuột; Lá và gió; Kéo cò; Gieo hạt, * Chơi tự do Chơi với hạt gạo; Cho trẻ vẽ các bộ phận trên cơ thể bằng phấn trên sân trường, chơi với đồ chơi trên sân trường; Xếp các bộ phận trên khuôn mặt bằng hạt gạo. chơi trò chơi dân gian....				
4	Chơi hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: bác sỹ, nấu ăn, bán hàng, thực đơn: bữa ăn dinh dưỡng của bé - Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng công viên, khu vui chơi, lắp ghép đồ chơi, lắp ghép hình người - Góc nghệ thuật: Làm người bằng rơm rạ, làm vào vở thủ công (làm đồng hồ đeo tay), vẽ, nặn, cắt xé dán về các bộ phận trên cơ thể bé. Hát các bài trong chủ đề. - Góc học tập- sách: tìm hiểu các giác quan, nối các giác quan với chữ số phù hợp số lượng. Nối chữ cái, tìm chữ cái a,ă,â, xem tranh				

		ảnh về chủ đề, trò chơi vòng quay chữ cái, bowling,... - Chơi trò chơi dân gian ô ăn quan - Góc thiên nhiên : In hình trên cát, xếp chữ, số bằng sỏi đá,...
5	Ăn, ngủ	- Trẻ nhận biết ký hiệu cá nhân và lấy đúng ký hiệu của mình. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như “mời cô” “mời bạn” khi vào bữa ăn - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. Nhắc trẻ trong giờ ăn không nói chuyện, ko làm rơi vãi cơm ra bàn, khi rơi cơm ra bàn phải biết nhặt bỏ vào đĩa - Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.
6	Hoạt động chiều	- Chơi trò chơi học tập: Tôi vui tôi buồn - Hướng dẫn trẻ làm vào vở chữ cái “a,ă,â” - Cho trẻ nghe câu chuyện “ Đôi tai xấu xí” - Hướng dẫn trẻ gấp quần áo - Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

Thực hiện từ ngày 27/10 - 31/10/2025

TT	Nội dung	Thứ 2 27/10	Thứ 3 28/10	Thứ 4 29/10	Thứ 5 30/10	Thứ 6 31/10
1	ĐT TDS	- Cô đến sớm đón trẻ, thu dọn vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập - Cho trẻ nghe một số bài hát tiếng anh về chủ đề - Cho trẻ tập với bài: Bé khoẻ bé ngoan kết hợp với vòng				
2	Hoạt động học	Phát triển nhận thức: TCS theo pp unis: Bé cần gì đề lớn lên và khoẻ mạnh	Phát triển thẩm mỹ Tạo hình Làm áo váy từ nguyên vật liệu khác nhau	Phát triển ngôn ngữ LQVH: Truyện: Câu bé mũi dài	Phát triển nhận thức Làm quen với toán: Toán số 6 (t3)	Phát triển thẩm mỹ Âm nhạc: NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề
3	Chơi ngoài trời	* Hoạt động có mục đích Quan sát: rau mồng tơi; tạo hình người từ nguyên vật liệu mở tại phòng tạo hình, quan sát bạn trai bạn gái, quan sát cây hoa giấy, HĐTT đi cà kheo * Trò chơi vận động: Kết bạn; Thi tổ nhanh; Masa, Mèo đuổi chuột, bò chui qua cổng dài 1,5 x 0,6m * Chơi tự do: Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian theo ý thích, xếp chữ cái bằng hạt; Cho trẻ bật qua các vòng trên sân trường, nhặt lá cây rụng bỏ thùng rác....				
4	Chơi hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: bác sỹ, nấu ăn, bán hàng - Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng công viên, khu vui chơi, lắp ghép đồ chơi, lắp ghép hình người - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh về các loại thực phẩm, làm album về các nhóm thực phẩm, Trẻ múa hát về chủ đề, hướng dẫn trẻ làm vớ thủ công (làm đồng hồ đeo tay) - Góc học tập: Chọn đồ dùng cho bé trai, bé gái, ôn chữ cái a, ă, â qua trò chơi gạch chân vào bài thơ, chơi xếp hình người, trò chơi vòng quay chữ cái, Ôn số 6 (t3), trò chơi dân gian cấp cua bỏ giỏ, đọc thơ, kể chuyện theo tranh về chủ đề - Chơi trò chơi dân gian X-O - Góc thiên nhiên: làm một số thí nghiệm với nước: pha màu nước,				

		thí nghiệm vật chìm vật nổi,...
5	Ăn, ngủ	- Trẻ nhận biết ký hiệu cá nhân và lấy đúng ký hiệu của mình. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như “mời cô” “mời bạn” khi vào bữa ăn - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. Nhắc trẻ trong giờ ăn không nói chuyện, ko làm rơi vãi cơm ra bàn, khi rơi cơm ra bàn phải biết nhặt bỏ vào đĩa - Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.
6	Hoạt động chiều	- Cho trẻ chơi về một số hành vi đúng - sai trong sinh hoạt hàng ngày - Hướng dẫn trẻ làm vào vở chủ đề - Cho trẻ xem video về một số kỹ năng tự phục vụ bản thân - Hướng dẫn trẻ làm vào vở toán: tách gộp trong phạm vi 6 - Lao động vệ sinh, Nêu gương cuối tuần